

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48; 217; 218; 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2021 (thụ lý cũ số: 34/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2020) - Tiếp tục giải quyết ngày 27 tháng 8 năm 2021, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”;

Xét thấy: Ngày 14 tháng 9 năm 2021 nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, việc rút đơn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ là hoàn toàn tự nguyện và được Toà án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2021 (thụ lý cũ số: 34/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2020) - Tiếp tục giải quyết ngày 27 tháng 8 năm 2021. Về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ. Địa chỉ Trụ sở chính: 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, Quận Nh, Thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tô Minh T - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh T (Theo Quyết định ủy quyền số: 760/QĐ-DAB-PC ngày 15/5/2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ). Địa chỉ Chi nhánh: 421 Trần Phú, phường Nh, thành phố K, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Đình Tr, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1955. Địa chỉ: Cùng trú tại Thôn 8, xã W, huyện H, tỉnh T.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Linh Ph, sinh năm 1984 và chị Trần Thị Th, sinh năm 1983. Địa chỉ: Cùng trú tại Thôn 8, xã W, huyện H, tỉnh T.

+ Anh Dương Thanh Ng, sinh năm 1984 và chị Lê Thị Hằng X, sinh năm 1983. Địa chỉ: Cùng trú tại Tổ dân phố 10, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

- Về quyền khởi kiện: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 12.143.000 đồng (*Mười hai triệu một trăm bốn mươi ba ngàn đồng*) theo biên lai số: AA/2016/0000728 ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

- Về số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ Điều 155; Khoản 4 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp và tổng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ phải chịu toàn bộ số tiền này và đã nộp đủ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (*Bảy*) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh